

CẤU TRÚC ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2021-2022

TOÁN 7

Bài 1 (1,5 điểm).

- a) Lập bảng “tần số”.
- b) Tính số trung bình cộng.

Bài 2 (2,0 điểm).

- a) Cho một đơn thức thu gọn rồi xác định hệ số, phần biến và bậc của đơn thức.
- b) Thu gọn biểu thức.
- c) Tính giá trị biểu thức.

Bài 3 (1,5 điểm).

Cộng, trừ hai đa thức một biến (bậc ba trở xuống).

Bài 4 (1,0 điểm).

Tìm nghiệm của đa thức một biến.

Bài 5 (3,5 điểm). Hình học

Vận dụng các kiến thức sau đây để giải bài tập: Tổng ba góc của một tam giác, góc ngoài của tam giác. Các trường hợp bằng nhau của tam giác và tam giác vuông. Các tính chất và dấu hiệu nhận biết tam giác vuông, tam giác cân, tam giác vuông cân, tam giác đều. Định lý Py-ta-go (thuận). Quan hệ giữa góc và cạnh đối diện trong một tam giác. Quan hệ đường vuông góc và đường xiên, đường xiên và hình chiếu. Bất đẳng thức tam giác. Các đường đồng quy trong tam giác: đường trung tuyến, đường phân giác, đường trung trực, đường cao.

Bài 6 (0,5 điểm). Bài tập nâng cao phần đại số chương IV.

MA TRẬN ĐỀ THAM KHẢO MÔN TOÁN - LỚP 7

Cấp độ Chủ đề	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng		Tổng
			Cấp độ thấp	Cấp độ cao	
1. Thống kê.		- Lập được bảng tần số dạng ngang và dạng dọc. - Nhận xét được số các giá trị khác nhau, GTLN, GTNN, ... - Tìm một của dấu hiệu.	- Tính số TBC.		
Số câu Số điểm		1 1,0	1 0,5		2 1,5 điểm
2. Biểu thức đại số.		- Xác định bậc của đơn thức, đa thức.	- Tính giá trị biểu thức sau khi thu gọn đa thức. - Sắp xếp các hạng tử của đa thức theo lũy thừa tăng hoặc giảm của biến. - Cộng, trừ đa thức một biến. - Tìm nghiệm của đa thức một biến, ...	- Các dạng toán nâng cao.	
Số câu Số điểm		1 0,25	6 4,25	1 0,5	8 5,0 điểm
3. Tam giác. Quan hệ giữa các yếu tố trong tam giác. Các đường đồng quy của tam giác.		- Vẽ hình theo yêu cầu bài toán. - So sánh các góc, các cạnh trong một tam giác.	- Vận dụng định lý Pytago để tính độ dài cạnh. - Chứng minh hai tam giác bằng nhau, từ đó suy ra các cạnh tương ứng bằng nhau, các góc tương ứng bằng nhau. - Chứng minh tam giác cân, tam giác vuông cân, tam giác đều. - Vận dụng tính chất của các đường đồng quy.	- Chứng minh ba điểm thẳng hàng. - Chứng minh bất đẳng thức của tam giác. - Chứng minh các đường đồng quy. ...	

Số câu Số điểm		2 1,25	2 1,75	1 0,5	5 3,5 điểm
Tổng số câu Tổng số điểm		4 2,5 25%	9 6,5 65%	2 1,0 10%	15 10 điểm 100%

Thời gian làm bài: 90 phút

32	35	45	38	32	35	42	38	35	38
30	38	35	45	38	38	35	32	38	35

- c. Tính giá trị của biểu thức $M = x^2 - 6xy + 2022$ tại $x = -2; y = \frac{1}{3}$.

-HẾT-

Số báo danh :.....